

Viên nén dài

GIKANIN

ĐỂ THUỐC XA TẦM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SỸ HOẶC DƯỢC SỸ NHỮNG TÁC DỤNG

KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC:

1 viên

Thành phần dược chất: N-Acetyl-dl-Leucin.....500 mg
 Thành phần tá dược gồm: Tinh bột mì, Povidon K30, Magnesi stearat
vừa đủ..... 1 viên nén dài

DẠNG BÀO CHẾ: viên nén dài

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 02 vỉ; 03 vỉ; 10 vỉ; 50 vỉ x 10 viên nén dài
 Chai 100; 500 viên nén dài.

DƯỢC LỰC HỌC:

N-Acetyl-dl-Leucin là thuốc trị chóng mặt, cơ chế tác dụng chưa rõ.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Sau khi uống, N-Acetyl-dl-Leucin đạt nồng độ đỉnh trong huyết tương khoảng sau 2 giờ.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các chứng chóng mặt: do chấn thương, sau khi phẫu thuật, chóng mặt phản xạ, do ngộ độc, do thuốc, chóng mặt do tăng huyết áp.

CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG:

- Liều dùng thông thường cho người lớn: uống 3 - 4 viên/ngày, chia 2 - 3 lần, từ 10 ngày đến 5 - 6 tuần, khi cần có thể tăng tới 6 - 8 viên/ngày, chia 2 - 3 lần. Uống vào các bữa ăn.

- Trẻ em: dùng ¼ hoặc ½ liều người lớn, tùy theo độ tuổi và cân nặng.

- Hoặc theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

Không có yêu cầu đặc biệt về xử lý thuốc sau khi sử dụng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc, phụ nữ có thai.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Nếu các triệu chứng không cải thiện sau một tháng nên hỏi ý kiến thầy thuốc.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

- Phụ nữ mang thai: không được dùng cho phụ nữ có thai.

- Phụ nữ cho con bú: chưa có tài liệu nghiên cứu với N-Acetyl-dl-Leucin vì vậy nên cân nhắc kỹ khi sử dụng thuốc cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không gây chóng mặt, ngủ gà nên có thể sử dụng được cho người lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ CỦA THUỐC:

Để tránh các tương tác thuốc có thể xảy ra khi sử dụng N – Acetyl – dl – Leucin chung với nhiều loại thuốc khác, cần phải thông báo cho bác sĩ các thuốc khác đang sử dụng.

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thuốc có thể gây khó chịu ở một số người.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

- Triệu chứng: tiêu chảy, mệt toàn thân.

- Xử trí: gây nôn hoặc rửa ruột, điều trị hỗ trợ triệu chứng.

BẢO QUẢN - HẠN DÙNG:

Bảo quản: Dưới 30°C. Nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Hạn dùng : 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn : TCCS.

Sản xuất tại:



WHO - GMP

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KHÁNH HÒA

Đường 2-4, P.Vĩnh Hòa, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa